

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 04 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H Ly

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Tấn Lãm, ông Vũ Tiên Thả

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Hằng – Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2022/HSST-TB ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Trần Xuân H, sinh năm 1974, tại Quảng Nam; hộ khẩu thường trú: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; nơi ở: số 155/3 đường 14 phường T, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh H và có 02 người con, lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/6/2022 cho đến nay, “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Quang T, sinh năm 1974 “có mặt”

Địa chỉ: số 79/37 đường số 4 phường B, quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh

Người làm chứng:

Ông Duan Bin C, sinh năm 1997 “vắng mặt”

Địa chỉ: số 214 U, thị trấn H T, huyện H Nguyên, tỉnh Ninh Hạ, Trung Quốc

Ông Wen Bo Y, sinh năm 1998 “vắng mặt”

Địa chỉ: số 05 thôn S, thị trấn V, huyện Thanh Thủy, tỉnh Cam Túc, Trung Quốc

Ông Kou En B, sinh năm 2001 “vắng mặt”

Địa chỉ: phòng 202, nhà 2, dãy 10, nhà xã hội D, đường L, khu M, thành phố Thiên Thủy, tỉnh Cam Túc, Trung Quốc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2018 Trần Xuân H quen biết với một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) do cùng làm nghề lái xe taxi. Khoảng tháng 2 năm 2022, H2 thỏa thuận với H về việc chở những người Trung Quốc từ thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến chợ Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để những người này xuất cảnh trái phép qua Campuchia với giá cụ thể là: chở 01 người thì giá 13.000.000 đồng, 02 người giá 15.000.000 đồng, 03 người giá 17.000.000 đồng và 04 người 20.000.000 đồng thì H đồng ý. Đồng thời H2 dặn H sau khi H2 và H gọi điện T cho nhau cũng như gọi điện cho những người giao khách của H2 thì pH xóa số điện T ngay, quá trình di chuyển pH chạy đúng tốc độ để không bị lực lượng Công an kiểm tra, khi đi trên đường không được ghé vào ăn tại các quán ăn, không được nghỉ tại các nhà nghỉ mà nghỉ ở cây xăng và không được cho khách xuống xe.

Ngày 27/6/2022, thực hiện theo thỏa thuận với H2 từ trước, Trần Xuân H điều khiển xe ô tô BKS: 51G – 313.41 đến vòng xuyên Tây Nam ở thành phố Bắc Ninh thì được 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) chạy xe ô tô Toyota Vios (không rõ biển số) chở 03 người Trung Quốc gồm Duan Bin Ch cư trú tại số 214 U, thị trấn H T, huyện H Nguyên, tỉnh Ninh Hạ, Trung Quốc; Wen BO Y, cư trú số 05, thôn S, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cam Túc, Trung Quốc và Kou En B, cư trú phòng 202, nhà 2, dãy 10, nhà xã hội D, đường L, khu M, thành phố Thiên Thủy, tỉnh Cam Túc, Trung Quốc đến và giao cho H. H mở bản đồ Google maps định vị chợ Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước rồi điều khiển xe chở 03 người Trung Quốc đi vào tỉnh Bình Phước với giá theo thỏa thuận là 17.000.000 đồng, nhưng H2 chưa chuyển tiền cho H. Đến ngày 29/6/2022, khi H điều khiển xe ô tô BKS 51G – 313.41 chở Duan Bin Ch, Kou En B, Wen Bo Y đi đến km 41+500 đường ĐT 759 thuộc địa phận thôn Bình Tân, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với H.

Ngoài ra trong quá trình điều tra: H khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 2/2022 đến tháng 6/2022 đã thực hiện khoảng 10 lần (gồm cả lần bị bắt quả tang) chở khách là những người Trung Quốc đi từ thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đi chợ Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để những người này xuất cảnh trái phép qua Campuchia. Tuy nhiên, qua tra cứu tài khoản 21934807 ngân hàng ACB của H và biên bản kiểm tra điện T Sam sung A51 của H xác định được, số lần H dùng google dịch để nói chuyện với người Trung Quốc là 05 lần, H khai không nhớ rõ số người đã chở trong các lần nhưng qua chuyển khoản ngân hàng xác định H đã chở 07 người khách Trung Quốc vào các ngày 02/02/2022, 12/02/2022, 08/3/2022, 13/3/2022, 10/5/2022, các lần H thực hiện chở khách là

người Trung Quốc thì H được nhận số tiền từ tài khoản ngân hàng tên Le Thang L chuyển khoản tổng cộng cho H là 62.000.000 đồng, cụ thể: ngày 07/02/2022, H nhận được 02 lần với số tiền là 13.000.000 đồng và 10.000.000 đồng, ngày 04/3/2022 H nhận được 4.000.000 đồng, ngày 08/3/2022 H nhận được 15.000.000 đồng, ngày 10/3/2022 H nhận được 18.000.000 đồng, ngày 08/6/2022 H nhận được 2.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 xe ô tô BKS: 51G – 313.41, số máy: L15Z12314021, số khung 6560HY704022, nhãn hiệu Honda, số loại: City.
- + 01 căn cước công dân số 049074010754, mang tên Trần Xuân H;
- + 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 250987 mang tên Lê Quang T, số máy: L 15Z12314021, số khung: 6560HY704022, nhãn hiệu Honda, số loại: City, biển số đăng ký: 51G-131.41;
- + 01 giấy chứng nhận kiểm định số: EA 0443074;
- + 01 giấy phép lái xe số: 790129020800 mang tên Trần Xuân H;
- + 01 điện T cảm ứng hiệu Samsung màu xanh ngọc, tên máy GALAXY A51, kiểu máy SM_A515F/DSN, số sê ri: R58N134395V, có gắn 02 thẻ sim và 01 thẻ nhớ.

Bản Cáo trạng số 51/CT-VKSBP-P1 ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 05 năm đến 06 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng: trả lại cho ông Lê Quang T 01 xe ô tô BKS: 51G – 313.41, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 250987 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số: EA 0443074; trả lại cho bị cáo H 01 căn cước công dân số 049074010754 mang tên Trần Xuân H, 01 giấy phép lái xe số: 790129020800 mang tên Trần Xuân H; đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện T cảm ứng hiệu Samsung màu xanh ngọc của bị cáo H; đề nghị truy thu của bị cáo H số tiền thu lợi bất chính là 62.000.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân H khai nhận đã có hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo đúng nội dung Cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo đã nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa như: biên bản kiểm tra hành chính, biên bản kiểm tra điện T, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ... đều phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trần Xuân H quen biết với một người đàn ông tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch). Ngày 29/6/2022, H2 thỏa thuận và thuê H chở 03 người Trung Quốc tên Duan Bin Ch, Kou En B, Wen Bo Y từ thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đi chợ Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để những người này xuất cảnh trái phép qua Campuchia với giá 17.000.000 đồng (H chưa nhận được tiền). Khi H điều khiển xe ô tô BKS 51G – 313.41 đi đến km 41+500 đường ĐT 759 thuộc địa phận thôn Bình Tân, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thì bị phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang.

Ngoài ra, từ tháng 02/2022 đến ngày 29/6/2022, Trần Xuân H đã thực hiện 05 lần chở khách vào các ngày 02/02/2022, 12/02/2022, 08/3/2022, 13/3/2022, 10/5/2022, H không nhớ cụ thể số người đã chở đến huyện Lộc Ninh để xuất cảnh trái phép, nhưng thông qua việc chuyển khoản ngân hàng chuyển tới tài khoản của H chứng minh được số người H chở trong 5 lần này là 07 người Trung Quốc, tổng số tiền công H được hưởng là 62.000.000 đồng. Hành vi của Trần Xuân H đã cấu thành tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” có 02 tình tiết định khung là phạm tội từ 02 lần trở lên và đối với từ 05 người đến 10 người.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Trần Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 348 BLHS Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội làm giảm hiệu quả và hiệu lực quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội

của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do mong muốn thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng nhằm răn đe, trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần xem xét: quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo là lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 348 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô BKS: 51G – 313.41, số máy: L15Z12314021, số khung 6560HY704022; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 250987 mang tên Lê Quang T, số máy: L 15Z12314021, số khung: 6560HY704022, nhãn hiệu Honda, số loại: City, biển số đăng ký: 51G-131.41; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: EA 0443074 là tài sản của ông Lê Quang T cho Trần Xuân H mượn để chạy dịch vụ Grap car, ông T không biết H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại các tài sản này cho ông T.

- Đối với các giấy tờ là 01 căn cước công dân số 049074010754, mang tên Trần Xuân H và 01 giấy phép lái xe số 790129020800 mang tên Trần Xuân H là các giấy tờ cá nhân của bị cáo H, nên cần trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 điện T cảm ứng hiệu Samsung màu xanh ngọc, tên máy GALAXY A51, kiểu máy SM_A515F/DSN, số sê ri: R58N134395V, có gắn 02 thẻ sim và 01 thẻ nhớ, bị cáo H dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền bị cáo H thu lợi bất chính là 62.000.000đ do tài khoản Le Thang L chuyển đến, cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với khoảng 04 lần (trong khoảng 10 lần) H khai nhận đã tổ chức cho những người Trung Quốc xuất cảnh trái phép qua Campuchia, hiện không rõ ngày thực hiện và số người H đã chở. Quá trình điều tra, chỉ có lời khai của bị cáo H, do thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với người có tên H2, theo lời khai của H là người thuê H chở những người Trung Quốc đi huyện Lộc Ninh để xuất cảnh trái phép, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tài khoản 58010001019371 của ngân hàng BIDV, tên chủ tài khoản LE THANG L, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước đã yêu cầu Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển – Chi nhánh tỉnh Bình Phước cung cấp thông tin, tài liệu liên quan nhưng chưa có kết quả trả lời nên Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước tách ra để điều tra làm rõ khi có kết quả trả lời của ngân hàng và xử lý sau nếu có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối ông Lê Quang T là chủ sở hữu xe ô tô BKS: 51G – 131.41, ông T cho H mượn xe ô tô để chạy dịch vụ Grap car, ông T không biết H sử dụng xe ô tô để thực hiện hành vi phạm tội. Nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với ông T.

[7] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b và điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”

2. Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho ông Lê Quang T 01 xe ô tô BKS: 51G – 313.41, số máy: L15Z12314021, số khung 6560HY704022; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 250987 mang tên Lê Quang T, số máy: L 15Z12314021, số khung: 6560HY704022, nhãn hiệu Honda, số loại: City, biển số đăng ký: 51G-131.41; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: EA 0443074.

- Trả lại cho bị cáo H 01 căn cước công dân số 049074010754, mang tên Trần Xuân H và 01 giấy phép lái xe số: 790129020800 mang tên Trần Xuân H.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện T cảm ứng hiệu Samsung màu xanh ngọc của bị cáo H.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo H số tiền thu lợi bất chính là 62.000.000 đồng (sáu mươi hai triệu đồng).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0008794 ngày 27/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị H Ly